

Danh mục đầu tư thận trọng “First Step”

Báo cáo lợi nhuận
(tháng 11 năm 2022)

Mục đích và lợi ích của danh mục “ First Step”

Mục tiêu:

Thu được lợi nhuận hàng năm ước tính là 40,5% với mức biến động danh mục đầu tư thấp nhất có thể và mức rút tiền tối đa là 38%.

Ưu điểm:

- số tiền đầu tư nhỏ
- Tính thanh khoản cao của tài sản trong danh mục đầu tư
- rủi ro tín dụng thấp của tài sản danh mục đầu tư
- sử dụng các công cụ phòng ngừa rủi ro
- quản lý danh mục đầu tư chuyên nghiệp
- theo dõi danh mục đầu tư đơn giản

Mô tả danh mục đầu tư và chiến lược “ First Step”

Mô tả:

Danh mục đầu tư “ First Step” là một công cụ đầu tư thận trọng trong danh mục đầu tư của công ty. Để đánh giá hiệu quả của danh mục đầu tư chúng ta sẽ so sánh với chỉ số S&P500. Việc phân phối tiền theo các cổ phiếu khác nhau cho phép bạn giảm thiểu rủi ro của danh mục đầu tư và có được mức thu nhập trung bình.

Chiến lược:

Hai loại cổ phiếu đã được đưa vào danh mục đầu tư để đạt được mục đích này. Cổ phiếu của các công ty lớn ổn định trả cổ tức, nhưng giá cổ phiếu không tăng đáng kể. Cũng như cổ phiếu của các công ty tăng trưởng, có tiềm năng tăng trưởng đáng kể. Chính các cổ phiếu tăng trưởng sẽ trở thành động lực chính cho tăng trưởng danh mục đầu tư.

Tùy thuộc vào điều kiện thị trường, tỷ lệ tài sản trong danh mục đầu tư có thể thay đổi.

thông số chính của danh mục “ Những bước đi đầu tiên ”

- Tiền tệ: Đô la Mỹ
- \$
- Lợi nhuận kỳ vọng: 40,5 %
- Rủi ro: Giữ ở mức 38%
- Kỳ hạn tối thiểu: 1 năm
- Tái cân bằng và thay thế tài sản: căn cứ vào kết quả của tháng dương lịch

Báo cáo danh mục đầu tư và tái cân bằng

Các sự kiện chính trong kỳ báo cáo: Năm 2022, xu hướng đảo ngược trên thị trường tài chính. Các chỉ số chính ngừng tăng trưởng và bắt đầu giảm mạnh. Động lực này là do những thay đổi trong chính sách tiền tệ ở Hoa Kỳ. Tỷ lệ quỹ liên bang bắt đầu được tích cực nâng lên để đối phó với sự gia tăng lạm phát. Đối lại, lạm phát là do giá cả trên thị trường hàng hóa tăng mạnh, đồng thời cũng là hệ quả của các biện pháp giải cứu trong thời kỳ COVID-19, khi các tiểu bang tiến hành các chương trình QE.

Hiệu suất danh mục đầu tư: Thu nhập lớn nhất trong thời gian quản lý danh mục đầu tư thu được là kết quả của hoạt động với ba công cụ: VANG - 767,29 đô la (33,4 % tổng lợi nhuận), AMD - 432,4 đô la (18,8 %) và CAT \$ 366,2 (15,9 %). Tổng cộng, ba tài sản này đã tạo ra lợi nhuận là \$1.565,89, tương đương 71,1 % tổng thu nhập.

Trong thời gian quản lý danh mục đầu tư, cổ tức đã nhận được trên cổ phiếu KMB với số tiền là 34,6 đô la, KO - 8,4 đô la, MMM - 35,66 đô la, MEO - \$4,8 AAPL - 2,2 đô la và CME - 5 đô la. Do đó, tổng khối lượng cổ tức lên tới 90,6 đô la hoặc 3,9% lợi nhuận nhận được .

Chín giao dịch đã bị cắt lỗ: KMB - (- \$235,3) , MMM - (- \$560,28) , BABA - (- \$816,2) , FB - (- \$ 164,12) , CME - (- \$ 174 , 95) , INTC - (- \$ 187,5 , UPS - (- \$ 0,3) , NG - (- \$ 62 , 2) và US500 - (- \$ 58,78) . Để trả hoa hồng và hoán đổi , \$2 30 , 14 .

Tổng thiệt hại lên tới \$ **2264,63** hoặc **22,6 %** từ khoản đầu tư ban đầu .

Như vậy, **tổng lợi nhuận** lên tới \$ **2293,01** hay 22,93 %.

Khoản lỗ ròng trong năm quản lý danh mục đầu tư là \$ **176,45** . **Tổng thiệt hại của danh mục đầu tư** trong toàn bộ thời gian quản lý là **1,76%**. **Trong cùng thời gian**, chỉ số thị trường rộng S&P 500 , được sử dụng làm chuẩn cho danh mục đầu tư, **đã giảm 13,7%**.

Danh sách tất cả các giao dịch

Dụng cụ	Gọi món	Âm lượng	giá giao dịch	Giá đóng cửa	Mất lợi nhuận	cổ tức nhận được
cmb	mua	0,1	132,83	109,37	-235,3	34,6
Ko	mua	0,2	54,3	57,95	73	8,4
Mmm	mua	0,14	165,11	125,09	-560,28	35,66
Cat	mua	0,12	189,92	220,44	366,2	4,8
baba	mua	0,15	146,25	91,84	-816,2	
aapl	mua	0,1	143,53	152,69	91,6	2,2
amd	mua	0,1	105,82	149,06	432,4	
fb	mua	0,02	327,41	245,35	-164,12	
tsla	mua	0,1	793,61	1045,33	251,72	
cme	mua	0,05	207,41	172,42	-174,95	5
intc	mua	0,5	35,3	31,55	-187,5	
up	mua	0,05	170,46	170,4	-0,3	
gold	mua	0,27	1932,69	1961,11	767,29	
ng	mua	0,01	7,671	6,999	-67,2	
us500	bán	0,11	3729,06	3782,5	-58,78	
brn	mua	0,03	91,68	98,03	190,54	
TNote	bán	0,02	111,7	110,22	29,6	
Lợi nhuận kì vọng		40,50 %				
Rủi ro		38,00 %				
Phí tích lũy và hoán đổi		- 230,14				
Khoản lỗ		- 176,45				
lợi nhuận danh mục đầu tư		-1,76 %				